

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày: 11.7.2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Trực.
2. Ông Lê Chánh Ngôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Mỹ Lộc- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1995 tại Bình Thuận; giới tính: nam.

Nơi cư trú: khu phố 12, phường X, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Xuân H2, sinh năm 1974. Cùng cư trú: khu phố 12, phường X, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 05 người; lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất là bị cáo.

Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Bình Thuận cho đến nay. Có mặt

2. Đỗ Minh Đ, tên gọi khác: Quậy, sinh năm 1993 tại Bình Thuận; giới tính: nam.

Nơi cư trú: khu phố 11, phường X, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: làm biển; Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông Đỗ Minh H3, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1975. Cùng cư trú: khu phố 11, phường X, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận.

Anh chị em ruột: 02 người; bị cáo là con thứ nhất, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Vợ, con: chưa có.

Nhân thân: không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại giam công an tỉnh Bình Thuận cho đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 29.3.2023, Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ đã bàn bạc với nhau mua ma túy về sử dụng. Sau khi điều khiển phương tiện đánh bắt thủy hải sản vào bến Z, xã W, huyện H để neo đậu thì cả hai vào bờ để bán hải sản, lúc này cả hai thống nhất với nhau mỗi người góp 500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên do Đ không có tiền nên H1 đã cho Đ mượn 500.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn H1 liên hệ với một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và mua 02 tép ma túy của người này với giá 1.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, H1 cất giấu vào ống tay áo khoác bên phải, rồi cả hai chèo thuyền ra lại vị trí ghe đang neo đậu. Lúc này, do nghi ngờ ghe gần đó trộm cắp tài sản của mình nên Nguyễn Văn H1 đã báo cho Đoàn biên phòng W, sau đó Đoàn Biên Phòng W đã mời Nguyễn Văn H1 về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, Đoàn biên phòng W phát hiện Nguyễn Văn H1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong tay áo khoác bên phải H1 đang mặc có hai đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, H1 khai nhận đó là ma túy H1 mua về để sử dụng nên Đoàn biên phòng đã lập biên bản bắt quả tang đối với Nguyễn Văn H1 vào lúc 20 giờ 35 phút cùng ngày. Sau đó Đoàn biên phòng W tiếp tục bắt khẩn cấp đối với Đỗ Minh Đ.

Tang vật thu giữ bao gồm:

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, kích thước (05x01)cm bên trong đoạn ống nhựa chứa chất tinh thể màu trắng.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, kích thước (04x01)cm bên trong đoạn ống nhựa có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín hai đầu, một ống có kích thước (05x01)cm và một ống có kích thước (04x01)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M). Mẫu M có khối lượng 0,5679 gam là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín hai đầu, một ống có kích thước (05x01)cm và một ống có kích thước (04x01)cm đều đã được cắt lấy mẫu và 0,5194 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 385 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại bản cáo trạng số 65/CT/VKSHTN-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Minh Đ như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Xử phạt: bị cáo Đỗ Minh Đ từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín hai đầu, một ống có kích thước (05x01)cm và một ống có kích thước (04x01)cm đều đã được cắt lấy mẫu và 0,5194 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 385 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Minh Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn H1, Đỗ Minh Đ và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận:

Để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân, các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ đã bàn bạc, góp tiền chung mua ma túy về sử dụng. Sau đó Nguyễn Văn H1 đã trực tiếp liên hệ và mua ma túy của một đối tượng không rõ lai lịch với giá 1.000.000 (một triệu) đồng và cất giấu trong ống tay áo khoác bên phải thì bị Đồn Biên phòng W, tỉnh Bình Thuận phát hiện, bắt quả tang vào lúc 20 giờ 35 phút ngày 29.3.2023, số ma túy mà Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ đã mua và cất giấu để sử dụng được kết luận là Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,5679 gam. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Văn H1 là người trực tiếp mua và cất giấu ma túy để sử dụng còn bị cáo Đỗ Minh Đ là đồng phạm với vai trò giúp sức, góp tiền cho bị cáo H1 mua ma túy. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố.

[3] Xét, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H1, đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện H không đề cập xử lý trong cùng vụ án này là có căn cứ, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín hai đầu, một ống có kích thước (05x01)cm và một ống có kích thước (04x01)cm đều đã được cắt lấy mẫu và 0,5194 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 385 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 28.6.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H1 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29.3.2023.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Minh Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29.3.2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín hai đầu, một ống có kích thước (05x01)cm và một ống có kích thước (04x01)cm đều đã được cắt lấy mẫu và 0,5194 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 385 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện trạng vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 28.6.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Đỗ Minh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo Nguyễn Văn H1 và Đỗ Minh Đ, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11.7.2023).

Nơi nhận:

- Như Điều 262 BLTTHS 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương